

ky: Hiền Huong

CÔNG VĂN ĐẾN
Ngày: 02/4/19.....
Vào số số: 259.....
Chuyển đơn vị: **BỘ XÂY DỰNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 215 /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

TC:
Phong TIC
Website trung
H

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Hợp tác quốc tế; Thủ trưởng các đơn vị, cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *M*

- Như điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Ngoại giao;
- Lưu: VT, TCCB

BỘ TRƯỞNG



Phạm Hồng Hà

QUY ĐỊNH

Về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ của cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-BXD ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa việc thực hiện các quy định của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây viết tắt là hộ chiếu) của cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng được cấp hộ chiếu theo quy định tại Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (sau đây gọi là người được cấp hộ chiếu).

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng và quản lý hộ chiếu

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Việt Nam giao cho cá nhân sử dụng và quản lý khi đi công tác nước ngoài. Việc sử dụng và quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam về sử dụng hộ chiếu và các quy định pháp luật khác có liên quan. Người sử dụng hộ chiếu không được gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước Việt Nam và Bộ Xây dựng.

2. Người có hành vi sử dụng và quản lý hộ chiếu sai quy định thì tùy vào tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan quản lý hộ chiếu

1. Vụ Tổ chức cán bộ trực tiếp quản lý hộ chiếu của người được cấp hộ chiếu thuộc Điều 2 Quy định này.

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau:

a) Lưu trữ hộ chiếu và lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu và đảm bảo an toàn tuyệt đối; không để thất lạc, âm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được, trừ trường hợp bất khả kháng.

b) Bàn giao hộ chiếu cho người được cấp hộ chiếu khi có Quyết định cử hoặc cho phép đi công tác nước ngoài. Việc bàn giao hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn thời hạn sử dụng dưới 6 tháng thì thông báo cho đương sự biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp hộ chiếu mới.

c) Thu giữ và quản lý hộ chiếu của người được cấp hộ chiếu sau mỗi chuyến đi công tác nước ngoài theo Quy định. Không giao hộ chiếu cho những đối tượng trên khi chưa có văn bản cử hoặc cho phép đi công tác nước ngoài của cơ quan có thẩm quyền.

d) Thực hiện thủ tục bàn giao hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới theo quy định khi người được cấp hộ chiếu điều chuyển công tác và thực hiện thủ tục tiếp nhận hộ chiếu đối với nhân sự chuyển đến Bộ Xây dựng công tác theo quy định.

đ) Báo cáo bằng văn bản cho cơ quan chủ quản về việc người được cấp hộ chiếu cố tình không giao hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi.

e) Thông báo ngay bằng văn bản cho Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao và Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị mất, bị hỏng;

g) Chuyển cho Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao để hủy giá trị hộ chiếu của những người không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu này, bao gồm cả những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích;

h) Đề xuất biện pháp xử lý vi phạm đối với việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo Quy định này.

Điều 5. Trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu

1. Nhận hộ chiếu tại cơ quan quản lý hộ chiếu sau khi có Quyết định cử hoặc cho phép đi nước ngoài.

2. Có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản cẩn thận hộ chiếu trong thời gian được giao sử dụng để đi công tác nước ngoài; không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung ghi trong hộ chiếu; không được cho người khác sử dụng, không được sử dụng trái với pháp luật Việt Nam.

3. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phù hợp với Quyết định cử hoặc cho phép đi công tác và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

4. Trường hợp bị mất hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ phải khai báo theo Quy định như sau:

a) Nếu người được cấp hộ chiếu đang ở trong nước thì phải khai báo ngay bằng văn bản với Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao; Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an và báo cáo cơ quan chủ quản để làm thủ tục đề nghị hủy hộ chiếu;

b) Nếu người được cấp hộ chiếu đang ở nước ngoài thì phải khai báo ngay bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại và cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất để có biện pháp giúp đỡ.

5. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến đi công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do Thủ trưởng cơ quan quản lý hộ chiếu quyết định.

6. Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo cơ quan quản lý hộ chiếu nơi chuyên đi và chuyên đến để các cơ quan này thực hiện việc quản lý hộ chiếu theo Quy định này.

7. Không sử dụng hộ chiếu để đi nước ngoài với mục đích cá nhân.

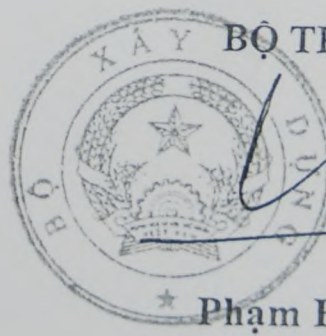
Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị, cán bộ, công chức và viên chức quản lý thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Bộ qua Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, chỉnh sửa, bổ sung Quy định này cho phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật hiện hành. /.

 **BỘ TRƯỞNG**
Phạm Hồng Hà
Phạm Hồng Hà